

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 05 năm 2025

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CỦA TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ - CTCP

Kính gửi: Cổ đông Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP

Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE) kính mời Quý Cổ đông đến tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE, thông tin cụ thể như sau:

1. Thời gian: 08 giờ 30 phút, Thứ Ba, ngày 24 tháng 06 năm 2025.

2. Địa điểm họp: Số 25 - 27, đường số 12, Phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thành phần tham dự: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của PVE theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán tại ngày 26 tháng 05 năm 2025 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập hoặc người được ủy quyền dự họp.

4. Nội dung cuộc họp: Thảo luận và thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định của pháp luật. Cụ thể tại Dự kiến Chương trình và Nội dung cuộc họp đính kèm.

5. Tài liệu họp:

Toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông được đăng tải trên trang thông tin điện tử của PVE: <https://pve.vn/quan-he-co-dong/>

6. Các vấn đề cần lưu ý khi tham dự cuộc họp:

Khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, đề nghị cổ đông hoặc người được ủy quyền mang theo các tài liệu sau:

6.1. Cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội:

- Cổ đông là cá nhân: Căn cước công dân (CCCD)/Thẻ căn cước/Hộ chiếu của cổ đông;

- Cổ đông là tổ chức: Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức và CCCD/Thẻ căn cước/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật.

6.2. Trường hợp ủy quyền tham dự:

Bản gốc hoặc bản sao chứng thực văn bản ủy quyền hợp pháp và CCCD/Thẻ căn cước/Hộ chiếu của người được ủy quyền là cá nhân hoặc Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức (trường hợp cổ đông là tổ chức và/hoặc người được ủy quyền là tổ chức) và CCCD/ Thẻ căn cước/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.

Lưu ý: Đối với cổ đông là cá nhân có sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán được ghi nhận tại Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán tại ngày 26 tháng 05 năm 2025 do VSDC lập là sổ CMND hoặc sổ giấy tờ pháp lý cũ không còn giá trị sử dụng, cổ đông cần cung cấp văn bản/tài liệu nhằm xác nhận tư cách cổ đông khi thực hiện quyền tham dự /ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ.



7. Thông tin liên hệ:

Mọi thông tin, kiến nghị cổ đông vui lòng gửi đến:

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE

Địa chỉ: Số 25 - 27, đường số 12, Phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đầu mối liên hệ:

1. Trần Đức Tuấn - Email: tuantd@pve.vn – Điện thoại: 0908817756

2. Đặng Thị Thoa – Email: kimthoa@pve.vn – Điện thoại: 0983077007

Quý Cổ đông vui lòng liên hệ đến Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE trong giờ hành chính (8 giờ 00 – 12 giờ 00; 13 giờ 00 – 17 giờ 00, từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần).

Ngày văn bản thông báo gửi đến Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE được tính là ngày ký nhận của Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE trên phiếu báo phát/phiếu biên nhận của đơn vị bưu chính; hoặc theo xác nhận của Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE (trong trường hợp nhận trực tiếp).

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP!

Trân trọng kính mời./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TẠ ĐỨC TIẾN





**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CỦA
CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ – CTCP (PVE)**

Thời gian: 08 giờ 30 ngày 24 tháng 06 năm 2025

Địa điểm: Số 25 - 27, đường số 12, Phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian	TT	Nội dung chương trình
	I	Công tác chuẩn bị:
8 giờ 00 – 8 giờ 30	1	Đón tiếp và đăng ký cổ đông. Kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu.
	II	Khai mạc:
8 giờ 30 – 8 giờ 40	1	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
	2	Khai mạc.
8 giờ 40 – 9 giờ 00	3	Giới thiệu và biểu quyết thông qua Chủ tọa cuộc họp.
	4	Giới thiệu Ban thư ký.
	5	Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban Kiểm phiếu.
	6	Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội
	7	Thông qua Chương trình và Nội dung Đại hội.
	III	Nội dung đại hội:
9 giờ 00 - 9 giờ 30	1	- Tờ trình về việc tiếp tục yêu cầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ các năm 2019-2024 cung cấp các tài liệu thuộc trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ PVE (trong đó bao gồm thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác).
	2	- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025. - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024. - Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán các năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024.
	3	- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.
9 giờ 30 – 10 giờ 30	4	Các tờ trình: - Tờ trình về việc danh sách công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; - Tờ trình về việc Trích quỹ phúc lợi năm 2024;



Thời gian	TT	Nội dung chương trình
		<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình về việc dự kiến mức thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025; - Tờ trình về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính; - Tờ trình về việc Ban hành Điều lệ; - Tờ trình về việc Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty; - Tờ trình về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; - Tờ trình về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. - Tờ trình về việc Tiếp tục gia hạn thời hạn chi trả cổ tức năm 2016, năm 2017; - Các nội dung khác theo thẩm quyền của ĐHĐCĐ (nếu có).
10 giờ 30 – 11 giờ 00	5	- Đại hội thảo luận.
11 giờ 00 – 12 giờ 00	6	<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông. - Hướng dẫn biểu quyết và Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.
12 giờ 00 – 13 giờ 30	7	<ul style="list-style-type: none"> - Giải lao. - Ban kiểm phiếu làm việc.
13 giờ 30 – 14 giờ 30	8	- Ban kiểm phiếu thông báo kết quả biểu quyết.
	9	- Trình bày dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
14 giờ 30 – 15 giờ 00	10	- Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
15 giờ 10	IV	Bế mạc Đại hội đồng cổ đông.



DỰ THẢO



QUY CHẾ TỔ CHỨC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ - CTCP

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE) (“Đại hội”) theo Thông báo mời họp ngày 30/05/2025.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham dự Đại hội đồng cổ đông, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

Điều 3. Cổ đông và những người tham dự khác khi tham dự Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4. Quy định đối với cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội

4.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của PVE theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán tại ngày 26/05/2025 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập hoặc người được ủy quyền dự họp.

4.2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo:

4.2.1. Cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội:

- Cổ đông là cá nhân: Căn cước công dân (CCCD)/ Thẻ căn cước/Hộ chiếu của cổ đông;
- Cổ đông là tổ chức: Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

của tổ chức và CCCD/Thẻ căn cước/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật.

4.2.2. Trường hợp ủy quyền tham dự: Bản gốc hoặc bản sao chứng thực văn bản ủy quyền hợp pháp và CCCD/Thẻ căn cước/Hộ chiếu của người được ủy quyền là cá nhân hoặc Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức (trường hợp cổ đông là tổ chức và/hoặc người được ủy quyền là tổ chức) và CCCD/Thẻ căn cước/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.

4.2.3. Đối với cổ đông là cá nhân có sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán được ghi nhận tại Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán tại ngày 26/05/2025 do VSDC lập là số CMND hoặc số giấy tờ pháp lý cũ không còn giá trị sử dụng, cổ đông cần cung cấp văn bản/tài liệu nhằm xác nhận tư cách cổ đông khi thực hiện quyền tham dự /ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ.

4.3. Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp được nhận các tài liệu sau:

- Thẻ biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết;

Trong đó: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp được ghi họ tên của cổ đông hoặc người được ủy quyền, mã số đăng ký và số phiếu biểu quyết.

4.4. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa. Khi được Chủ tọa đồng ý phát biểu ý kiến, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp trước phát biểu thì không nên phát biểu lại để tránh trùng lặp.

4.5. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ PVE.

4.6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sau khi nghe tờ trình về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng việc biểu quyết.

4.7. Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự.

4.8. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham dự biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này,



14792
CÔNG
THIẾT
KHÍ
NG TY
PHÂN
T.P HỒ

hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

Điều 5. Quy định đối với Chủ tọa

5.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa cuộc họp.

5.2. Nhiệm vụ của Chủ tọa:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội diễn ra có trật tự, phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
- Hướng dẫn các cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp tại Đại hội thảo luận.
- Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

Điều 6. Quy định đối với Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông nhận giấy tờ của cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến họp để đối chiếu với Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán tại ngày 26/05/2025 do VSDC lập; Phát các tài liệu, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định pháp luật và Điều lệ PVE.

Điều 7. Quy định đối với Ban Thư ký Đại hội

7.1. Chủ tọa giới thiệu một hoặc một số người vào Ban Thư ký Đại hội.

7.2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp Chủ tọa, bao gồm:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội khi được yêu cầu.

Điều 8. Quy định đối với Ban kiểm phiếu

8.1. Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu và xin ý kiến biểu quyết thông qua tại Đại hội.

8.2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn cổ đông biểu quyết theo quy định tại Quy chế này theo phân công của Chủ tọa;
- Tiến hành thủ tục và giám sát việc biểu quyết của các Cổ đông/người được ủy quyền dự họp;
- Tổng hợp phiếu biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội;



- Giải đáp các thắc mắc của cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp về kết quả kiểm phiếu theo phân công của Chủ tọa.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (tương đương 51% số phiếu biểu quyết).

Điều 10. Trật tự của Đại hội

10.1. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến tham dự Đại hội cần lịch sự.

10.2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp Đại hội ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE quy định. Không hút thuốc lá trong phòng họp.

10.3. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây: Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp; Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết; Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

10.4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền yêu cầu các cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; Trường hợp có cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên hoặc không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE sau khi xem xét một cách cẩn trọng có quyền từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp nêu trên ra khỏi Đại hội.

10.5. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp không nói chuyện riêng trong khi Đại hội diễn ra. Điện thoại nên được tắt hoặc để ở chế độ im lặng.

Điều 11. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội



03
TỔN
Ư V
D
C
C
BE.

Các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu và ủy quyền.

11.1. Thẻ biểu quyết: được in trên giấy **màu xanh**, dùng để biểu quyết các nội dung sau:

- Thông qua Chủ tọa đại hội;
- Thông qua Ban Kiểm phiếu;
- Thông qua Chương trình và Nội dung họp;
- Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội;
- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Thông qua các nội dung khác theo điều hành của Chủ tọa.

Cổ đông biểu quyết một vấn đề dưới sự điều hành của Chủ tọa bằng cách giơ Thẻ biểu quyết để biểu quyết Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến. Khi biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết có ghi họ tên của cổ đông hoặc người được ủy quyền, mã số đăng ký và số phiếu biểu quyết phải được hướng về phía Chủ tọa.

Đối với mỗi nội dung biểu quyết, Cổ đông/Người được ủy quyền chỉ được chọn một trong ba tình trạng biểu quyết.

Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà có nhiều hơn một (01) tình trạng biểu quyết được chọn. Khi đó, các nội dung biểu quyết còn lại được biểu quyết hợp lệ sẽ vẫn được tính vào kết quả biểu quyết.

11.2. Phiếu biểu quyết: được in trên giấy **màu trắng**, dùng để biểu quyết thông qua các Tờ trình tại Đại hội.

Phiếu biểu quyết được phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp theo từng nội dung biểu quyết. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp biểu quyết từng nội dung biểu quyết bằng cách đánh dấu vào 1 trong 3 ô: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.

Cổ đông sẽ tiến hành bỏ phiếu biểu quyết vào thùng phiếu dưới sự điều hành của Chủ tọa. Thùng phiếu phải được cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp kiểm tra trước khi tiến hành bỏ phiếu.

Sau khi kết thúc bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu biểu quyết, sau đó báo cáo Chủ tọa và Đại hội kết quả kiểm phiếu để làm căn cứ ban hành Nghị quyết nếu được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE thông qua.



Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu đáp ứng các điều kiện sau:

- Theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE ban hành và có dấu treo của PVE.
- Không tẩy xóa, cạo sửa, thay đổi các nội dung in ấn.
- Không viết thêm nội dung khác ngoại trừ các nội dung theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE.
- Không bị rách rời và phải còn nguyên vẹn.
- Phải có chữ ký của cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Là phiếu không đáp ứng được một trong các điều kiện của phiếu biểu quyết hợp lệ.
- Là phiếu biểu quyết có chọn nhiều hơn 01 (một) ý kiến biểu quyết.

Điều 12. Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

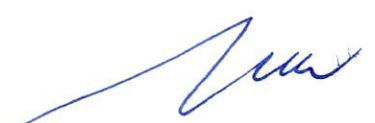
Căn cứ Điều 148 Luật Doanh nghiệp được sửa đổi bởi Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Điều 24 Điều lệ PVE, điều kiện để nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua như sau:

12.1. Nghị quyết về vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ **65%** tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:

- Thông qua sửa đổi và bổ sung Điều lệ;
- Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán;
- Việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp;
- Giao dịch mua, bán tài sản Tổng công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công.

12.2. Nghị quyết về vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ **51%** tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:

- Thông qua báo cáo tài chính năm;
- Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Tổng công ty;



792
ÔNG
HIẾT
KHÍ
TY
HÂN
HỒC

- Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc.

12.3. Nghị quyết về các vấn đề khác sẽ được thông qua khi có từ 50% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ các trường hợp quy định tại khoản 12.1, 12.2, Điều này và khoản 1, 3, 4, và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

CHƯƠNG IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

13.1. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE phải lập và thông qua trước khi bế mạc Đại hội đồng cổ đông.

13.2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan sẽ được Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE gửi PVE để lưu giữ tại trụ sở chính của công ty theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 14 (mười bốn) Điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE biểu quyết thông qua./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

TẠ ĐỨC TIẾN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ – CTCP (PVE)**

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Tên cổ đông:
GCNĐKDN/CCCD/ Thẻ căn cước/Hộ chiếu số:
cấp ngày..... tại
Địa chỉ:
Điện thoại: Email:
Số cổ phần sở hữu:
(Bằng chữ:)

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:

Tên tổ chức/cá nhân:
GCNĐKDN/CCCD/ Thẻ căn cước/Hộ chiếu số:
cấp ngày..... tại
Địa chỉ:
Điện thoại: Email:
Số cổ phần nhận ủy quyền:
(Bằng chữ:)

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE tổ chức vào 8 giờ 30 ngày 24 tháng 6 năm 2025 và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần nhận ủy quyền. Cụ thể bao gồm quyền tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE.



Bên nhận uỷ quyền cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật hiện hành và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện uỷ quyền này.

....., ngàytháng năm

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUỐC GIA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ

DẦU KHÍ – CTCP

Số: 74/TTr-ĐHĐCĐ-TKDK

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Tiếp tục yêu cầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ các năm 2019-2024 cung cấp các tài liệu thuộc trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ PVE (trong đó bao gồm thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ theo Tờ trình số 332/TTr-TGD ngày 15/05/2025 của Tổng giám đốc về việc yêu cầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ các năm 2019 – 2024 cung cấp các tài liệu thuộc trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ PVE (trong đó bao gồm thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác), đến hết ngày 29 tháng 05 năm 2025, Hội đồng quản trị không nhận được phản hồi.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và đề nghị tiếp tục yêu cầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ các năm 2019 – 2024 tiếp tục cung cấp các tài liệu thuộc trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ PVE (trong đó bao gồm thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


TẠ ĐỨC TIẾN

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

Kính gửi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

PHẦN I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Đánh giá các tác động đối với hoạt động sản xuất kinh doanh và các giải pháp PVE đã thực hiện trong năm 2024 theo các chỉ đạo của Tập đoàn

Đánh giá tổng thể năm 2024 tiếp tục là một năm đầy áp lực đối với các đơn vị dịch vụ nói chung và PVE nói riêng. Tình hình chính trị, kinh tế vĩ mô trên thế giới có nhiều biến động phức tạp, nhanh và khó lường với nhiều rủi ro, bất ổn, sự phục hồi của các kinh tế lớn chưa bền vững, tăng trưởng thấp đã tạo sức ép lớn đối với kinh tế trong nước. Ngành công nghiệp dầu khí toàn cầu và trong nước đang phải đối mặt với những thách thức đáng kể: sản lượng giảm từ các mỏ đã khai thác; nguồn năng lượng tái tạo phát triển đặt ra thách thức lâu dài cho ngành dầu khí, đòi hỏi phải đa dạng hóa và đầu tư vào các công nghệ ít carbon hơn và các bất ổn chính trị gây ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động chính của PVE.

Để ứng phó với những tác động đa chiều từ tình hình kinh tế - chính trị, những thách thức về thị trường và giá dịch vụ cộng với những khó khăn về nguồn lực tài chính và nhân sự, Ban lãnh đạo PVE đã nỗ lực triển khai các giải pháp của đơn vị cũng như các chỉ đạo của Tập đoàn. Tình hình cụ thể triển khai tại PVE như sau:

1.1. Mục tiêu quản trị doanh nghiệp:

Ban Tổng giám đốc đã ban hành văn bản chỉ đạo các bộ phận/đơn vị cập nhật mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chi tiết, phù hợp với tình hình hoạt động thực tế nhằm đảm bảo duy trì ổn định tài chính và đội ngũ nhân lực.

1.2. Mục tiêu đảm bảo tăng trưởng:

1.2.1 Về sản xuất kinh doanh:

Bên cạnh việc kiểm soát chặt chẽ, tiết giảm tối đa chi phí sản xuất kinh doanh và chủ động nắm bắt cơ hội kinh doanh trong xu hướng chuyển dịch năng lượng để phát triển, mở rộng cung cấp các dịch vụ, Ban Tổng giám đốc đã và đang tích cực triển khai các giải pháp, kế hoạch cụ thể nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Hội đồng thành viên Tập đoàn chấp thuận.

1.2.2 Về đầu tư, phát triển nguồn nhân lực:

Thường xuyên chỉ đạo việc bố trí, sắp xếp, luân chuyển nhân sự để sử dụng nguồn lực hiệu quả giữa các dự án, áp dụng đồng thời các biện pháp thuê cộng tác viên, tăng ca, khoán thêm giờ để đáp ứng yêu cầu dự án theo kế hoạch. Triển khai các khóa đào tạo nội bộ, đào tạo thực tế công việc/dự án.

1.2.3 Về tài chính:

Đã thực hiện các giải pháp như thúc đẩy công tác thanh quyết toán và thu hồi công nợ các dự án tồn đọng/công nợ cá nhân, cơ bản duy trì được dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh, đồng thời tích cực xử lý hậu quả quyết của ICC Thụy Sĩ về vụ kiện của Tổng thầu Công ty Tecnicas Reunidas Malaysia Sdn. Bhd (TR) liên quan đến dự án RAPID, thường xuyên làm việc với Vietcombank, BIDV, PV GAS, ông Đỗ Văn Thanh,... để giải quyết từng phần nợ gốc còn lại và phần lãi quá hạn.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch (“KH”) năm 2024

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ TH so với KH 2024
I	Toàn Tổng công ty				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	210,00	169,16	81%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,1	5,67	183%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,48	1,46	59%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	15,00	14,54	97%
II	Công ty mẹ				
1	Doanh thu	Tỷ đồng	110,00	111,54	101%
2	Chi phí	Tỷ đồng	107,90	109,19	101%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,10	7,27	346%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,68	2,88	171%
5	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ đồng	8,50	12,67	149%
6	Chỉ tiêu đầu tư	Tỷ đồng	0,50	-	-
7	Chỉ tiêu lao động - tiền lương				
	- Số lao động cuối kỳ	người	160	126	79%
	- Số lao động bình quân	người	155	137	88%
	- Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/thg	24,00	26,50	110%
	- Đào tạo	Lượt người	150	66	44%
	- Kinh phí đào tạo	Tỷ đồng	0,40	0,408	102%
III	Công ty con PVE-PMC				
1	Doanh thu	Tỷ đồng	65,00	29,61	46%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,55	0,056	10%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,44	0,041	9%
4	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ đồng	4,00	1,23	31%
IV	Công ty con PVE-SC				
1	Doanh thu	Tỷ đồng	35,00	43,18	123%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,35	0,294	84%

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ TH so với KH 2024
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,28	0,160	57%
4	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ đồng	2,5	0,639	26%

(*) Ghi chú về Kết quả ước thực hiện các chỉ tiêu tài chính cả năm 2024:

Số liệu ước tính trên kết quả cung cấp dịch vụ trong năm 2024, chưa bao gồm ảnh hưởng của phán quyết của Tòa án Trọng tài quốc tế thuộc Phòng Thương mại quốc tế (ICC Thụy Sĩ) về vụ kiện của Tổng thầu là Công ty Tecnicas Reunidas Malaysia Sdn. Bhd (TR) liên quan đến dự án Tổ hợp lọc hóa dầu tại Pengerang, Malaysia (RAPID).

3. Công tác tuyển dụng và đào tạo

3.1. Công tác tuyển dụng lao động:

Số lao động tuyển dụng thay thế/bổ sung của toàn Tổng Công ty trong năm 2024 là 37 người (gồm Công ty mẹ tuyển dụng 26 người, 2 Công ty thành viên tuyển dụng 11 người).

Số lao động giảm toàn Tổng Công ty là 43 người (bao gồm Công ty mẹ giảm 22 người, 2 Công ty thành viên giảm 21 người).

3.2. Công tác đào tạo, khoa học công nghệ:

Toàn Tổng công ty tổ chức và cử nhân sự tham gia các khóa đào tạo cho khoảng 260 lượt người với kinh phí là 458,55 triệu đồng. Riêng công ty mẹ có 66 lượt người tham gia đào tạo với kinh phí là 408,52 triệu đồng, không đạt kế hoạch đề ra, nguyên nhân chính do tình hình nhân sự không ổn định, đồng thời workload thực hiện dự án tăng cao.

4. Công tác phát triển thị trường, đấu thầu, ký kết hợp đồng năm 2024

4.1. Phát triển thị trường

Công tác phát triển thị trường được triển khai tích cực ở toàn bộ Tổng công ty và các đơn vị thành viên, tuy nhiên, do gặp nhiều hạn chế như đội ngũ nhân lực phát triển thị trường chưa đạt yêu cầu về số lượng, kinh nghiệm, kỹ năng chuyên môn; uy tín của PVE bị ảnh hưởng nhiều bởi các vụ kiện: tài khoản ngân hàng bị phong tỏa, tình hình tài chính khó khăn, không có nguồn tài chính để mở bảo lãnh dự thầu, khách hàng, đối tác được nhận các văn bản từ cơ quan thi hành án nên quan ngại, chưa đủ tin tưởng để hợp tác và giao việc, dẫn đến hiệu quả phát triển thị trường chưa cao, cụ thể:

- Lĩnh vực cốt lõi Tư vấn thiết: giá trị đưa đến ký kết Hợp đồng đạt yêu cầu và đảm bảo nguồn công việc cho Trung tâm Tư vấn Thiết kế.
- Đối với lĩnh vực Khảo sát, kiểm định, Tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát: công tác phát triển thị trường chưa đạt yêu cầu, thiếu nguồn công việc các lĩnh vực này.

Đối với thị trường ngoài ngành: đã thực hiện công tác tiếp thị và hiện đang tham gia thực hiện Dự án Sân bay Long Thành.

Đối với thị trường nước ngoài: chưa mang lại kết quả do các lãnh đạo PVE bị tạm hoãn xuất cảnh nên không thể hợp tác với đối tác cho các dự án ở nước ngoài, vẫn đang tiếp tục thực hiện.

4.2. Đấu thầu:

Tổng số gói thầu đã tham gia đấu thầu và nộp Hồ sơ dự thầu trong năm 2024 là 36 gói thầu. Kết quả và tình trạng thực hiện chào thầu như sau:

- So với năm 2023, số lượng gói thầu PVE tham gia giảm mạnh (15 gói). Tuy nhiên, tỷ lệ trúng thầu tăng 8,6% so với năm trước và đã đạt mục tiêu đăng ký năm 2024 do đã cải thiện việc chọn lọc kỹ lưỡng và hiệu quả hơn trong quá trình đánh giá và lựa chọn gói thầu tham gia.
- Trong số 11 gói thầu đã trượt, nguyên nhân chủ yếu là do chưa có Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023, chưa đáp ứng được các tiêu chí bắt buộc về tài chính theo đánh giá của khách hàng và giá chào chưa cạnh tranh.

4.3. Hợp đồng:

- Trong năm 2024, đã ký kết 25 hợp đồng và phụ lục với tổng giá trị khoảng 136,5 tỷ đồng, trong đó có các hợp đồng tính theo giờ làm việc thực tế.
- Hoàn thành công tác thanh quyết toán các dự án để thu hồi công nợ từ các Chủ đầu tư/ Khách hàng.

5. Các khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của PVE

- Nguồn công việc bị cạnh tranh khốc liệt, giá dịch vụ thấp.
- Cơ cấu tổ chức bộ máy lãnh đạo Tổng công ty chưa ổn định.
- Chưa có Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023; khó khăn về nguồn tài chính do áp lực thanh toán cho nhà cung cấp, nhà thầu phụ, lãi vay ngân hàng, nợ thuế, bảo hiểm xã hội, khoản vay bắt buộc của BIDV,...; bị phong tỏa tài khoản ngân hàng; không mở được bảo lãnh ngân hàng cho các gói thầu, hợp đồng.
- Do tình hình nợ lương kéo dài dẫn đến tình trạng nhân sự biến động mạnh, thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao và kinh nghiệm.
- Các vụ kiện tụng liên quan đến kinh tế và lao động ảnh hưởng rất tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
- Công tác phát triển thị trường bị rất nhiều hạn chế do chủ đầu tư, khách hàng rất quan ngại về các vấn đề của PVE như kiện tụng, năng lực tài chính không đáp ứng yêu cầu của dự án.

PHẦN II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. DỰ BÁO, PHÂN TÍCH NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA ĐƠN VỊ NĂM 2025

1. Thuận lợi

- a. Năm 2025, nền kinh tế thế giới và Việt Nam dự kiến tiếp tục phục hồi và tăng trưởng. Ngành năng lượng cũng được dự báo tích cực hơn với sự gia tăng đầu tư vào các dự án lớn trong ngành dầu khí, cũng như sự chuyển dịch sang sử dụng khí LNG và năng lượng tái tạo.
- b. PVE sở hữu bề dày năng lực và kinh nghiệm toàn diện trong việc cung cấp đa dạng các lĩnh vực dịch vụ như Khảo sát địa hình, địa chất; Tư vấn lập quy hoạch tổng thể, báo cáo định hướng, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, khả thi, báo cáo kinh tế kỹ thuật; Tư vấn thiết kế cơ sở, FEED, chi tiết; Tư vấn quản lý dự án; Thi công, lắp đặt các hạng mục nhà tạm, các hạng mục cơ khí, đường ống, piping, thiết bị, điện, điều khiển; Dịch vụ kỹ thuật sửa chữa, hoán cải giàn; Các dịch vụ kỹ thuật khác (NDT, PWHT,...) cho các dự án/công trình dầu khí. Điều này giúp PVE đáp ứng đa dạng nhu cầu của các dự án năng lượng.
- c. Ngoài các dự án dầu khí, PVE có thể tận dụng tiềm năng to lớn từ các dự án năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời, điện rác), kho xăng dầu, và các công trình hạ tầng công nghiệp ngoài ngành.
- d. PVE sở hữu đội ngũ cán bộ, kỹ sư tư vấn thiết kế, quản lý dự án có năng lực, giàu kinh nghiệm được tích lũy qua nhiều dự án lớn, đảm bảo chất lượng và tiến độ dự án.
- e. Mọi quan hệ hợp tác lâu dài với các nhà thầu quốc tế hàng đầu như SECL, Lotte, và JGC,... cùng kinh nghiệm tham gia các dự án tầm cỡ như Dung Quất, Nghi Sơn, RAPID Malaysia và Long Sơn, sẽ là lợi thế cạnh tranh cho PVE trong việc tham gia đấu thầu và thực hiện các gói thầu mới trong thời gian tới.

2. Khó khăn, thách thức

- a. Thị trường dầu khí dự báo có chuyển biến tích cực nhưng cũng không tránh khỏi những ảnh hưởng từ diễn biến phức tạp của thị trường năng lượng thế giới, chính sách thuế của Mỹ và những rủi ro từ các yếu tố kinh tế vĩ mô. Điều này kéo theo nguồn công việc của các đơn vị cung cấp dịch vụ cũng sẽ bị tác động đáng kể; theo đó các lĩnh vực hoạt động chính của PVE có nguy cơ thiếu hụt nguồn công việc, giá dịch vụ thấp và áp lực cạnh tranh rất lớn.
- b. Thị trường ngoài ngành, thị trường mới là cơ hội để mở rộng dịch vụ nhưng cũng là thách thức đối với PVE vì sức ép cạnh tranh với các đơn vị trong và ngoài nước rất khốc liệt, đòi hỏi PVE phải nỗ lực hơn nữa trong việc thâm nhập các thị trường này và có được nguồn công việc khả thi, giảm việc phụ thuộc vào tiến độ triển khai các dự án trong ngành.
- c. Mặc dù sở hữu nguồn nhân lực chất lượng cao, có kinh nghiệm dày dặn đáp ứng tốt các tiêu chí kỹ thuật của nhiều gói thầu, tuy nhiên, do khó khăn về tài chính, PVE không đáp ứng được các điều kiện tài chính bắt buộc trong hồ sơ mời thầu để tham gia các dự án trong và ngoài nước, dẫn đến việc bỏ lỡ nhiều cơ hội hợp tác và phát triển.

- d. Do tình hình tài chính khó khăn, nợ lương kéo dài, PVE gặp khó khăn trong việc giữ chân người lao động, đặc biệt là các kỹ sư tư vấn thiết kế. Tình trạng nhân sự biến động mạnh, đặc biệt là tại Trung tâm Tư vấn Thiết kế và bộ phận phát triển thị trường, gây thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao, kinh nghiệm.
- e. Kết quả bất lợi từ các vụ kiện làm ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín và hoạt động sản xuất kinh doanh của PVE.
- f. Ngoài áp lực thanh toán cho nhà cung cấp, nhà thầu phụ, lãi vay ngân hàng, nợ thuế, Bảo hiểm xã hội, PVE tiếp tục chịu thêm áp lực nặng nề từ khoản vay bắt buộc của BIDV liên quan đến việc thanh toán bảo lãnh thực hiện hợp đồng gói ELME dự án RAPID cho TR Malaysia.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Tỷ lệ KH 2025/ TH 2024
I	Toàn Tổng Công ty					
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	210,00	169,16	225	133%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,1	5,67	3,5	62%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,48	1,46	3,3	227%
4	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ đồng	15,00	14,54	15,54	107%
II	Công ty mẹ					
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	96,52	-473,01	-471,09	99,6%
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250,00	250,00	250,00	100%
-	<i>Tỷ lệ góp vốn của PVN</i>	%	29%	29%	29%	100%
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	110,00	111,54	127	114%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,10	7,27	2,3	114%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,68	2,88	2,3	32%
6	Tỷ suất LNTT/VĐL	%	0,84%	2.91%	0,93%	32%
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	-	-	-	-
8	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ đồng	8,50	12,67	12,0	95%
III	Công ty con PVE-PMC					
1	Doanh thu	Tỷ đồng	65,00	29,61	46,18	156%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,55	0,056	0,46	820%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,44	0,041	0,37	905%
4	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ đồng	4,00	1,23	1,70	139%
IV	Công ty con PVE-SC					

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Tỷ lệ KH 2025/ TH 2024
1	Doanh thu	Tỷ đồng	35,00	43,18	52,00	120%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,35	0,294	0,76	259%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,28	0,160	0,61	381%
4	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ đồng	2,5	0,639	1,84	288%
V	Chỉ tiêu đầu tư – Công ty mẹ	Tỷ đồng	0,50	-	1,00	-
VI	Các chỉ tiêu khác					
	Công ty mẹ					
1	Lao động cuối kỳ	Người	160	126	150	119%
2	Lao động bình quân	Người	155	137	138	101%
3	Thu nhập bình quân	trđ/ng/thg	24,00	26,50	27,00	102%
4	Năng suất lao động	trđ/ng/thg	59,14	67,70	69,44	103%
5	Đào tạo	lượt người	150	66	80	121%
6	Kinh phí đào tạo	Tỷ đồng	0,4	0,408	0,5	123%

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Thực hiện tái cơ cấu Tổng công ty, tối ưu hóa mô hình/bộ máy quản trị doanh nghiệp theo hướng tinh gọn và hiệu quả, tập trung chuyên sâu vào lĩnh vực thế mạnh, cốt lõi nhằm phát huy lợi thế của PVE, duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tập trung vào công tác phát triển thị trường để đảm bảo nguồn công việc ổn định. Đánh giá nhu cầu thị trường và đánh giá khả năng thực hiện, kịp thời bám sát các dự án/khách hàng tiềm năng để tăng năng lực cạnh tranh, tăng hiệu quả đấu thầu cả trong và ngoài ngành.
- Duy trì và phát triển đội ngũ cán bộ, kỹ sư, tăng số lượng và chất lượng nguồn nhân lực thực hiện dự án đáp ứng yêu cầu của khách hàng, khẳng định chất lượng dịch vụ.
- Củng cố công tác quản lý dự án, các giải pháp phòng ngừa và xử lý rủi ro kịp thời nhằm đảm bảo có lợi nhuận thông qua việc triển khai cung cấp dịch vụ đạt tiến độ, chất lượng, hiệu quả.
- Thúc đẩy thanh quyết toán, thu hồi công nợ dự án và cân đối tài chính để đảm bảo dòng tiền duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh và trả nợ từng phần.
- Tích cực xử lý các vấn đề pháp lý, các vướng mắc, tồn tại từ giai đoạn trước của PVE đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.
- Tiếp tục thực hiện công tác chuyển đổi số, thiết lập cơ sở dữ liệu và hệ thống quản lý dữ liệu để phục vụ công việc/dự án trên cơ sở phù hợp với thực tế tình hình sản xuất kinh doanh và nguồn lực tài chính của Tổng công ty.
- Tiếp tục công tác tái tạo văn hóa PVE từ đó tạo tiền đề, hỗ trợ cho việc triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua tạo động

lực làm việc và sự gắn kết của tập thể người lao động PVE trong giai đoạn khó khăn.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhóm giải pháp về xử lý các vấn đề tồn đọng của doanh nghiệp

- a. Xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp tình hình thực tế, kết hợp đàm phán/ thống nhất, giải quyết từng phần các khoản nợ như nợ thuế, Bảo hiểm xã hội, nợ vay ngân hàng, nợ nhà cung cấp, nợ vay cá nhân (đàm phán gia hạn nợ/ giảm lãi suất) để giãn dòng tiền phải trả trong từng giai đoạn, đảm bảo vừa thanh toán từng phần các khoản nợ, vừa có nguồn thực hiện dự án và duy trì đội ngũ nhân sự.
- b. Tiếp tục phản đối việc công nhận và cho thi hành phán quyết của Tòa án Trọng tài quốc tế thuộc Phòng Thương mại quốc tế (ICC Thụy Sĩ) về vụ kiện của Tổng thầu là Công ty Tecnicas Reunidas Malaysia Sdn. Bhd (TR) liên quan đến dự án Tổ hợp lọc hóa dầu tại Pengerang, Malaysia (RAPID).
- c. Làm việc với các Ngân hàng (BIDV, Vietcombank) về kế hoạch chi trả nợ gốc, miễn lãi phạt và giảm lãi.
- d. Tiếp tục xem xét, xử lý các khoản công nợ đã tồn đọng từ lâu; tiếp tục xử lý các điểm ngoại trừ còn lại trong báo cáo tài chính.

2. Nhóm giải pháp về duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh

2.1. Quản lý, điều hành:

- a. Xây dựng Chiến lược phát triển PVE đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- b. Đẩy mạnh công tác quản trị biến động, quản trị rủi ro: sớm nhận diện các cơ hội, rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh và có các giải pháp/phương án kịp thời nhằm nắm bắt cơ hội và hạn chế tối thiểu rủi ro (trong các công tác từ tiếp thị, đấu thầu, đến quản lý hợp đồng, triển khai dự án, quản lý nhân lực, tài chính,...).
- c. Phân tích khối lượng công việc và yêu cầu công việc của từng Ban chức năng và Trung tâm Tư vấn Thiết kế để phân công, triển khai công việc cụ thể nhằm đạt hiệu quả cao nhất.
- d. Chủ động phối hợp giữa các bộ phận/đơn vị, cá nhân để xử lý công việc nhanh chóng và hiệu quả nhất, đồng thời đặt ra chỉ tiêu công việc cho từng vị trí để đánh giá định kỳ.
- e. Duy trì tổ chức họp giao ban sản xuất kinh doanh hàng tháng với các Ban chức năng và đơn vị thành viên để kịp thời chỉ đạo xử lý các vướng mắc, khó khăn và thúc đẩy thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đề ra của từng đơn vị/bộ phận.
- f. Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị thành viên (định kỳ kiểm tra trực tiếp 03 tháng/lần, liên tục giám sát và kiểm tra từ xa thông qua các báo cáo nhanh hàng tuần, hàng tháng); kịp thời đưa ra các quyết sách, biện pháp phù hợp đối với các Đơn vị thành viên tại từng thời điểm.
- g. Các bộ phận theo chức năng nhiệm vụ chủ động rà soát và cập nhật/ bổ sung các quy chế, quy trình quản lý, sổ tay thực hiện công việc để tuân thủ các quy định và phù hợp với tình hình của Tổng công ty.
- h. Thực hiện việc công bố thông tin của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

2.2. Phát triển thị trường:

- a. Tìm kiếm các phương án hợp tác, liên kết với các đơn vị bên ngoài để tăng khả năng cạnh tranh cung cấp dịch vụ cho các dự án có quy mô lớn, đặc biệt là dự án ngoài ngành và nước ngoài. Cập nhật hồ sơ năng lực kinh nghiệm, quảng bá hình ảnh, năng lực của Tổng công ty với các đối tác để tìm kiếm cơ hội tham gia dự án.
- b. Bên cạnh việc bám sát lĩnh vực cốt lõi, thị trường truyền thống, cần theo dõi, đánh giá, cập nhật liên tục các xu hướng thay đổi của thị trường công nghiệp - năng lượng, nắm bắt chính xác và kịp thời thông tin để xây dựng, cập nhật các kịch bản nhằm tận dụng tối đa cơ hội tham gia các dự án mới trong và ngoài ngành.
- c. Bổ sung nhân sự có kinh nghiệm liên quan đến công tác tiếp thị, phát triển thị trường. Duy trì hợp đồng thường kỳ để rà soát, xây dựng các mục tiêu và phân công tiếp thị đối với từng dự án.
- d. Lập cơ sở dữ liệu để tăng sức cạnh tranh và hiệu quả chào thầu trong lĩnh vực ngoài ngành; theo đuổi các dự án theo thế mạnh của Tổng công ty như thực hiện tư vấn đầu tư, thiết kế cho các dự án dầu khí, hóa chất, dự án LNG, kho xăng dầu ngoài ngành, năng lượng tái tạo, v.v.
- e. Nâng cao hiệu quả công tác tổ chức đấu thầu từ giai đoạn nghiên cứu các yêu cầu của hồ sơ mời thầu, lựa chọn phương án tham gia (độc lập/liên danh/thầu phụ), đánh giá khả năng trúng thầu, phương án/khả năng thực hiện của từng gói thầu để quyết định tham gia, tránh dàn trải; chuẩn bị tốt hồ sơ dự thầu.
- f. Tiếp cận, tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học của Tập đoàn, của Bộ Công thương về lĩnh vực tư vấn thiết kế, lĩnh vực ứng dụng công nghệ mới và chuyển đổi năng lượng xanh.
- g. Tích cực tham gia cung cấp dịch vụ lĩnh vực Quản lý dự án vào các dự án năng lượng tái tạo, điện hạt nhân và thị trường nước ngoài.

2.3. Nhân lực:

- a. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh. Rà soát, đánh giá năng lực và năng suất lao động qua các năm. Tổ chức đánh giá đội ngũ nhân sự định kỳ (6 tháng 1 lần) để làm cơ sở cho công tác tái cơ cấu/ quy hoạch và tuyển dụng thay thế/ bổ sung, thu hút nhân tài theo từng lĩnh vực chuyên môn, đáp ứng định hướng chiến lược phát triển.
- b. Thiết lập lại Quy chế lương, trong đó phải đưa ra các cơ chế, chính sách lương thưởng hiệu quả theo công việc, tạo sự công bằng bên trong và bên ngoài, trả lương xứng đáng nhằm giữ chân các nhân sự tài năng, có đóng góp nổi bật cho Tổng công ty và thu hút nhân sự mới đáp ứng nhu cầu dự án/công việc.
- c. Thường xuyên nắm bắt tâm tư nguyện vọng, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của người lao động; vực dậy tinh thần và động lực làm việc của người lao động; duy trì đội ngũ nhân sự chủ chốt có năng lực và kinh nghiệm.
- d. Tuyển dụng bổ sung nhân lực và thuê cộng tác viên theo nhu cầu, kế hoạch của các Ban/Trung tâm Tư vấn Thiết kế, đặc biệt là đội ngũ kỹ sư có chuyên môn, kinh nghiệm về các lĩnh vực mới, ngoài ngành.

- e. Khuyến khích tinh thần tự học của CBNV để đạt được các bằng cấp, chứng chỉ phù hợp cho công việc, chủ động đề xuất và áp dụng các sáng tạo, sáng kiến trong lao động.
- f. Tích cực triển khai các khóa đào tạo bên ngoài, đào tạo nội bộ và đào tạo theo dự án để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ và ngoại ngữ của CBNV nhằm duy trì và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu trước mắt cũng như xây dựng đội ngũ kế thừa.

2.4. Tài chính:

- a. Tăng cường quản trị dòng tiền: thường xuyên cập nhật tình hình cân đối dòng tiền, nguồn vốn SXKD ngắn hạn và trung – dài hạn để đưa ra các dự báo, biện pháp ứng phó kịp thời.
- b. Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm và định kỳ (hàng quý, hàng tháng) với cơ cấu chi phí phù hợp với doanh thu trong kỳ.
- c. Quản lý chặt chẽ các khoản phải thu: thường xuyên thúc đẩy công tác thanh quyết toán các dự án đã đến mốc thanh toán; quyết liệt triển khai các biện pháp để thu hồi công nợ khó đòi đạt hiệu quả. Tổ chức họp rà soát thu hồi công nợ các dự án định kỳ 2 tuần/lần.
- d. Duy trì tiết giảm, tối ưu hóa các chi phí SXKD, chi phí quản lý của đơn vị/bộ phận đồng thời tổ chức rà soát, đánh giá lại hàng quý để cải tiến; tăng hiệu quả SXKD với nguồn lực sẵn có.
- e. Duy trì lập bảng dự trù chi phí và phương án thực hiện chi tiết để phê duyệt trước khi thực hiện dự án. Đồng thời thường xuyên chỉ đạo kiểm soát về tính hiệu quả của từng dự án.

2.5. Công nghệ:

- a. Tiếp tục triển khai công tác chuyển đổi số nhằm nâng cao năng suất lao động, chuẩn hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- b. Tiếp tục thiết lập cơ sở dữ liệu và hệ thống quản lý dữ liệu để phục vụ cho công tác tư vấn thiết kế, quản lý dự án, tiếp thị, chào thầu,...
- c. Tham gia công tác nhập liệu và vận hành từng phân hệ trên hệ thống ERP của Tập đoàn. Nghiên cứu và lập kế hoạch triển khai ERP tại PVE tùy theo tình hình và điều kiện thực tế, đồng bộ với hệ thống của Tập đoàn.
- d. Phân tích và ứng dụng công nghệ AI trong công tác tư vấn thiết kế và quản lý điều hành cũng như thực hiện công việc chuyên môn của các bộ phận.
- e. Thường xuyên rà soát tình trạng trang thiết bị, phần mềm chuyên dụng về tư vấn thiết kế và xem xét kỹ lưỡng nhu cầu tại từng thời điểm để triển khai việc đầu tư, mua sắm đảm bảo tối ưu hóa chi phí và đáp ứng yêu cầu công việc.

3. Nhóm giải pháp về tái cơ cấu Tổng công ty

- a. Phối hợp với các Ban chức năng của PVN thực hiện từng bước các công việc theo lộ trình thoái vốn của PVN tại Tổng công ty và báo cáo các cấp có thẩm quyền khi được yêu cầu hoặc đề xuất điều chỉnh các nội dung, tiến độ do điều kiện khách quan/chủ quan.

- b. Tiếp tục tái cơ cấu Tổng công ty đảm bảo đủ năng lực trong tình hình mới theo tiêu chí tinh gọn, chuyên nghiệp và có hệ thống. Tập trung nguồn lực cho hoạt động SXKD chính.
- c. Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp toàn diện hệ thống bộ máy, nguồn nhân lực các Phòng, Ban, Đơn vị thuộc Tổng công ty theo hướng tinh gọn và nâng cao hiệu quả công việc trên cơ sở tiêu chuẩn chức danh, năng suất lao động và nhu cầu công việc; khắc phục tình trạng hoạt động chồng chéo giữa Tổng công ty và các đơn vị thành viên, đảm bảo phù hợp với đặc điểm tình hình, nhu cầu sản xuất kinh doanh, đặc biệt là xu hướng mới của thị trường về dịch chuyển năng lượng.
- d. Tìm kiếm các nhà đầu tư có năng lực về kỹ thuật và tài chính để hợp tác, liên kết hoặc mời tham gia trở thành cổ đông của PVE và các Đơn vị thành viên PVE để nâng cao năng lực cạnh tranh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 05 năm 2025

TỔNG GIÁM ĐỐC


NGÔ NGỌC THƯỜNG

G.T.C.P. H.NH.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

1. Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2024; Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2024; Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị năm 2024; Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó, giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch trong năm 2024; Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác năm 2024

Theo khoản 9 Điều 278 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Hội đồng quản trị có nghĩa vụ báo cáo hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Để hoàn thiện Báo cáo hoạt động năm 2024, ngày 19/02/2025, Tổng công ty đã thực hiện gửi Công văn số 124/CV-TKDK yêu cầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ các năm 2019 - 2024 cung cấp các Báo cáo nêu trên trước ngày 12/03/2025. Tuy nhiên, tính đến hết ngày 28 tháng 04 năm 2025, Tổng công ty không nhận được phản hồi.

Ngày 29/04/2025, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tiếp tục gửi Công văn số 301/CV-TKDK, 302/CV-TKDK, 303/CV-TKDK, 304/CV-TKDK, 305/CV-TKDK yêu cầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ các năm 2019 - 2024 cung cấp các Báo cáo nêu trên chậm nhất 14h ngày 09/05/2025. Tuy nhiên, tính đến hết ngày 14 tháng 05 năm 2025, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 không nhận được phản hồi.

Do vậy, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 không có đủ thông tin và tài liệu cần thiết để hoàn thiện Báo cáo hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị. Kính



đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua tiếp tục yêu cầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ các năm 2019 – 2024 tiếp tục cung cấp thông tin.

Ngày 24/1/2025, Tổng công ty đã công bố thông tin về Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024.

2. Các kế hoạch trong tương lai

Hội đồng quản trị xác định một số định hướng cho hoạt động của Tổng công ty như sau:

- Tăng cường chất lượng dịch vụ tư vấn kỹ thuật, giám sát công trình, phân tích và thẩm định dự án.
- Duy trì và mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác lớn trong và ngoài nước.
- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.
- Ứng dụng công nghệ số vào hoạt động quản lý dự án và cung cấp dịch vụ.
- Mở rộng thị trường và nâng cao thương hiệu.
- Phát triển theo hướng bền vững, gắn liền với trách nhiệm xã hội và môi trường.
- Thường xuyên đánh giá, điều chỉnh chiến lược để phù hợp với diễn biến thị trường và nhu cầu thực tế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TẠ ĐỨC TIẾN

